TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 237/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 05-10-2018
V/v "Ly hôn & tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Kim Tiến;

2. Ông Nguyễn Chí Lin;

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 948/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thái Thị Hồng, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Dương Minh Quang, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

(Bà Hồng có mặt, ông Quang vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/8/2018, nguyên đơn bà Thái Thị Hồng trình bày: Bà Hồngvà ông Quang cưới nhau vào năm 1989, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Vợ chồng chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông Quang có tình cảm với người phụ nữ khác, ông Quang ham chời cờ bạc, không chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường gây gỗ, cãi nhau. Nay bà Hồng khởi kiện yêu cầu:

Về tình cảm: Bà Thái Thị Hồng yêu cầu ly hôn với ông Dương Minh Quang.

Về con chung: có 02 con chung tên Dương Hải Long, sinh năm 1990 và Dương Hải Thanh, sinh năm 1992. Do hai con chung đã trưởng thành nên khi ly hôn bà Hồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Dương Minh Quang trình bày trong biên bản hòa giải ngày 07/9/2018 và tại phiên tòa như sau: ông Quang thống nhất điều kiện kết hôn và con chung, tình trạng hôn nhân như bà Hồng trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn, ông Quang cũng thừa nhận trước đây có thời gian anh ham chơi cờ bạc không quan tâm chăm lo gia đình nhưng nay anh đã sửa đổi. Nay do còn thương vợ con nên ông Quang không đồng ý ly hôn và yêu cầu được đoàn tụ để cùng vợ chăm lo cho con chung.

Về con chung: Thống nhất có 02 con chung tên Dương Hải Long, sinh năm 1990 và Dương Hải Thanh, sinh năm 1992. Do hai con chung đã trưởng thành nên khi ly hôn ông Quang không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Thái Thị Hồng không bổ sung, thay đổi yêu cầu khởi kiện, vẫn giữ các yêu cầu, ý kiến trình bày.

Bị đơn ông Dương Minh Quang không có đơn phản tố, xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ. Bị đơn ông Dương Minh Quang vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án quyết xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Thái Thị Hồng khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Dương Minh Quang, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2].Về tố tụng: Bị đơn ông Dương Minh Quang đã được tiêu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết xử vắng mặt bị đơn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về tình cảm: Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Hồng và ông Quang có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An vào ngày 06/11/2013 nên hôn nhân giữa bà Hồng và ông Quang là hôn nhân hợp pháp theo qui định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Hồng đối với ông Quang: Bà Hồng cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do ông Quang ham chơi cờ bạc, không chăm lo cho gia đình nên vợ chồng hay gây cãi nhau, hôn nhân không hạnh phúc. Xét lời trình bày của bà Thái Thị Hồng về nguyên nhân mâu thuẫn và được ông Quang thừa nhận. Thực tế bà Hồng và ông Quang đã ly thân từ tháng 02 năm 2017 đến nay và không còn quan tâm lẫn nhau. Tại phiên tòa bà Hồng cương

quyết ly hôn còn ông Quang mong muốn được đoàn tụ nhưng không nêu được biện pháp hàn gắn và vắng mặt. Từ đó, HĐXX xét hôn nhân giữa bà Thái Thị Hồng và ông Dương Minh Quang đã mâu thuẫn trầm trọng, nên bà Thái Thị Hồng yêu cầu xin ly hôn với ông Dương Minh Quang là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Bà Thái Thị Hồng và ông Dương Minh Quang thống nhất có 02 con chung tên Dương Hải Long, sinh năm 1990 và Dương Hải Thanh, sinh năm 1992. Do con chung đã trưởng thành nên khi ly hôn bà Hồng, ông Quang không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3.3]. Về tài sản chung: Bà Thái Thị Hồng và ông Dương Minh Quang thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4]. Về nợ chung: Bà Thái Thị Hồng và ông Dương Minh Quang thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc nguyên đơn bà Thái Thị Hồng phải chịu án phí ly hôn sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 9, Điều 14, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Thái Thị Hồng với ông Dương Minh Quang.

Bà Thái Thị Hồng được ly hôn với ông Dương Minh Quang.

2. Về con chung: con chung tên Dương Hải Long, sinh năm 1990 và Dương Hải Thanh, sinh năm 1992 đã trưởng thành nên HĐXX không xem xét.

3. Về tài sản chung: Bà Thái Thị Hồng và ông Dương Minh Quang thống nhất tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Bà Thái Thị Hồng phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, khấu trừ 300.000đồng tạm ứng án phí mà bà Hồng đã nộp theo biên lai số 0003100 ngày 20/8/2018 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hoà sang án phí để thi hành. Bà Thái Thị Hồng đã nộp xong.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

Hội thẩm nhân dân	**Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Chí Lin – Trương Thị Kim Tiến	**Nguyễn Khắc Linh Duy**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Lập Hạ (để biết);
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Đổi – Trương Thị Kim Tiến Nguyễn Khắc Linh Duy